

Bản án số: 123/2022/HS-PT  
Ngày 17 tháng 3 năm 2022  
“Phần dân sự trong vụ án Trần K và đồng  
phạm – Điều khiển phương tiện hàng hải  
vi phạm các quy định về hàng hải của  
nước CHXHCN Việt Nam”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Văn Công

*Các thẩm phán:*

Ông Võ Văn Khoa

Bà Đinh Ngọc Thu Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Thành Đạt – Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 17 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự về phần dân sự thụ lý số 550/2021/TLPT-HS ngày 12 tháng 11 năm 2021 do nguyên đơn dân sự, bị đơn dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

*1. Nguyên đơn dân sự có kháng cáo, có liên quan đến kháng cáo:*

1.1. Công ty cho thuê tài chính Trách nhiệm hữu hạn B (sau đây viết tắt là Công ty B); Trụ sở chính: Tầng 20, Tháp A Vincom, số 191 Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội;

*Người đại diện hợp pháp của Công ty B:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ Việt Nam (viết tắt là Công ty BC) ủy quyền cho các ông, bà:

- Ông Nguyễn Tiến T, Cán bộ phòng Pháp chế – Có mặt;

- Bà Hà Nguyệt M, Cán bộ phòng Pháp chế – Có mặt;

- Ông Nguyễn Văn T<sup>1</sup>, Phó Tổng Giám đốc – Vắng mặt;

- Ông Hồ Minh G, Cán bộ phòng Kinh Doanh – Vắng mặt;

(Văn bản ủy quyền số 04/QĐUQ-BAMC ngày 09/3/2022)

1.2. Tổng Công ty Bảo hiểm B; Địa chỉ: Số 7 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

*Người đại diện hợp pháp của Tổng Công ty Bảo hiểm B:*

- Ông Nguyễn Văn P, Giám đốc Ban Giám định bồi thường hàng hải – Vắng mặt;

- Ông Trần Mạnh H, Chuyên viên Ban Giám định bồi thường hàng hải – Có mặt;  
(Văn bản ủy quyền số 852/UQ-BHBV ngày 01/3/2022);

1.3. Bà Nguyễn Thị T<sup>2</sup>, sinh năm 1972 (vợ ông Phạm Hữu T<sup>3</sup> là nạn nhân đã chết) và anh Phạm Minh H<sup>1</sup>, sinh năm 1995 (con ông T<sup>3</sup>) – Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Khu 8, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

1.4. Bà Bùi Thị Hà N, sinh năm 1988 (vợ ông Lương Văn Q là nạn nhân đã chết) và cụ Lương Văn T<sup>4</sup>, sinh năm 1957 (cha ông Q) – Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Xóm Cây Đa, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng;

*Người đại diện hợp pháp của cụ Lương Văn T<sup>4</sup> và bà Bùi Thị Hà N:* Bà Lê Thúy Q<sup>1</sup>, sinh năm 1975 – Có mặt;

Địa chỉ: Số 6/26 Cát Bi, phường Cát Bi, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (Văn bản ủy quyền ngày 19/4/2021);

1.5. Bà Mai Thị V, sinh năm 1982 (vợ ông Vũ Thế K<sup>2</sup> là nạn nhân đã chết) và cụ Mai Thị L, sinh năm 1951 (mẹ ông K<sup>2</sup>) – Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn 8, xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

1.6. Bà Lê Thị M, sinh năm 1988 (vợ ông Nguyễn Trường Đ là nạn nhân đã chết) và cụ Mai Thị C, sinh năm 1952 (mẹ ông Đ) – Vắng mặt;

Cùng địa chỉ: Thôn 8, xã Nga Thiện, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

## *2. Bị đơn dân sự có kháng cáo, có liên quan đến kháng cáo:*

2.1. Công ty Cổ phần vận tải xăng dầu V (Sau đây viết tắt là Công ty V); Địa chỉ: 236/106/1A Điện Biên Phủ, Phường 17, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh;

*Người đại diện hợp pháp của Công ty V:*

- Ông Đỗ Quang M, Phó Tổng Giám đốc – Có mặt;

- Ông Trương Hồng G<sup>1</sup>, Trưởng Phòng Pháp chế – Có mặt;

(Văn bản ủy quyền ngày 01/6/2017);

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty V:*

+ Ông Hoàng Văn Mão, Trưởng Văn phòng luật sư Hoàng Văn Mão thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt;

+ Ông Lý Quang Long, Giám đốc Công ty Luật TNHH Long Hưng thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hà Nội – Có mặt;

2.2. Ông Hoàng Tiến K<sup>1</sup>, sinh năm 1990 – Có đơn xin xét xử vắng mặt;

Thường trú: Thôn Tứ Kỳ Hạ, xã Phượng Kỳ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

2.3. Ông Trần K, sinh năm 1984 – Có đơn xin xét xử vắng mặt;

Thường trú: 190, đường Thanh Niên Xung Phong, Tổ 12, phường Tân Lập, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên;

2.4. Ông Nguyễn Xuân S, sinh năm 1988 – Vắng mặt;

Thường trú: ấp Tân Lập, xã Phước Tân, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai;

2.5. Ông Nguyễn Viết T<sup>5</sup>, sinh năm 1971 – Có đơn xin xét xử vắng mặt;

Thường trú: Thôn Vũ Đông, xã Thụy Xuân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có kháng cáo, có liên quan đến kháng cáo:*

3.1. Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Vận tải biển P (Sau đây viết tắt là Công ty P);

Trụ sở: Số 250 Khu 5, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;

*Người đại diện hợp pháp của Công ty P:* Ông Phạm Việt C<sup>1</sup>, Giám đốc Công ty – Có mặt;

3.2. Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P (Công ty Bảo hiểm P)

Địa chỉ: T21-22 Tòa nhà MIPEC 229 Tây Sơn, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội;

*Người đại diện hợp pháp của Công ty Bảo hiểm P:*

- Ông Nguyễn Học H<sup>2</sup>, Chuyên viên Phòng bảo hiểm Tàu thủy – Có mặt;

- Ông Đỗ Hoài N<sup>1</sup> – Vắng mặt;

(Văn bản ủy quyền số 106/GUQ-TGD ngày 15/3/2022);

3.3. Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm S

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà Hồng Hà Center, 25 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội;

*Người đại diện hợp pháp của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm S:* Ông Lưu Thanh T<sup>6</sup>, Tổng Giám đốc – Vắng mặt;

*Ngoài ra còn có 05 nguyên đơn dân sự là những người đại diện hợp pháp của 05 nạn nhân đã chết gồm: Ninh Văn Q<sup>2</sup>, Mai Văn D, Nguyễn Viết D<sup>1</sup>, Lê Văn B và Nguyễn Văn K<sup>3</sup> không có kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo;*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Tàu H26-BLC do Công ty B làm chủ tàu, đơn vị khai thác tàu là Công ty P; Tàu P14 do Công ty V làm chủ tàu.

Khoảng 00 giờ 10 phút ngày 28/3/2017, trên hải trình từ Hải Phòng đi Cần Thơ, tàu H26-BLC chở khoảng 3.000 tấn Clinker do Hoàng Tiến K<sup>2</sup> cùng Ninh Văn Q<sup>2</sup> điều khiển đến tọa độ 10°18'36N – 107°45'18E thì bị tàu P14 do Trần K cùng Nguyễn Xuân S điều khiển đâm thẳng vào mạn phải tàu H26-BLC, làm tàu H26-BLC cùng toàn bộ hàng hóa và người trên tàu chìm, có 09 người bị chết gồm: Phạm Hữu T<sup>3</sup>, Lương Văn Q, Vũ Thế K<sup>1</sup>, Nguyễn Trường Đ, Ninh Văn Q<sup>2</sup>, Mai Văn D, Nguyễn Viết D<sup>1</sup>, Lê Văn B, Nguyễn Văn K<sup>3</sup> và tàu P14 thì bị hư hỏng.

Nguyên nhân tai nạn được xác định do Trần K và Nguyễn Xuân S không làm tốt công tác cảnh giới. Trong lúc trực điều khiển tàu thì K rời khỏi vị trí trực, S thì không thực hiện trực theo chỉ đạo của K mà đi lên phía trước buông lái nhìn xuống mặt sàn boong tàu. Hoàng Tiến K<sup>2</sup> là người chỉ huy ca trực mặc dù đã thấy tàu P14 đang di chuyển đổi hướng, nhưng không có hành động để tránh đâm va phù hợp. Nguyễn Viết T<sup>5</sup> là thuyền trưởng tàu H26-BLC khi cho tàu xuất bến thấy thiếu 02 thủy thủ trực ca và 01 thợ máy trực ca so với định biên an toàn tối thiểu mà vẫn cho tàu rời cảng.

Đây là vụ án có lỗi hỗn hợp, được Hội đồng xét xử cấp sơ thẩm xác định lỗi của tàu H26-BLC là 30% và tàu Petrolimex 14 là 70%.

Những người đại diện hợp pháp của 09 nạn nhân bị chết đều có yêu cầu bồi thường thiệt hại do tính mạng bị xâm phạm và về tiền bảo hiểm tai nạn lao động;

Tổng Công ty Bảo hiểm B trình bày 2.983,74 tấn Clinker trị giá 1.969.268.400 đồng xếp trên tàu H26-BLC bị chìm là của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và vận tải L có mua bảo hiểm, nên Tổng Công ty Bảo hiểm B đã bồi thường 1.790.244.000 đồng và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và vận tải L đã chuyển quyền khởi kiện cho Tổng Công ty Bảo hiểm B vào ngày 19/9/2017. Do đó, Tổng Công ty Bảo hiểm B yêu cầu Công ty P và Công ty V liên đới bồi thường 1.790.244.000 đồng.

Công ty B có yêu cầu Công ty P và Công ty V liên đới bồi thường thiệt hại tổng cộng là 37.340.286.191 đồng *[bao gồm các khoản như sau: Giá trị còn lại của tàu H26-BLC là 25.989.825.000 đồng, thu nhập bị mất do không khai thác tàu là 10.030.461.191 đồng (lãi từ ngày 28/3/2017 đến ngày 22/4/2021), chi phí đã thanh toán hút dầu là 1.320.000.000 đồng]*.

Công ty V yêu cầu Công ty B phải bồi thường thiệt hại tổng cộng là 18.485.325.621 đồng *[bao gồm các khoản sau: Chi phí sửa tàu là 1.974.378.092 đồng, chi phí siêu âm đường hàn là 7.920.000 đồng, đăng kiểm DNV là 274.378.387 đồng, đăng kiểm VR là 13.750.000 đồng, chi phí nhiên liệu đi lại là 2.084.682.171 đồng, chi phí lặn kiểm tra vỏ tàu là 93.500.000 đồng, chi phí dừng tàu là 11.956.471.098 đồng, chi phí đại lý là 230.245.873 đồng, chi phí bồi thường cho gia đình các nạn nhân là 1.850.000.000 đồng]*; Công ty Vitaco đã chi cho Công ty P 908.000.000 đồng.

Công ty P yêu cầu Công ty V bồi thường thiệt hại tổng cộng 25.630.078.005 đồng *[bao gồm các khoản như sau: Tiền cước vận chuyển là 516.187.020 đồng, tiền dầu là 193.620.000 đồng, tiền nhót là 12.149.985 đồng, chi phí trực vớt người và bịt*

*khoang kết dầu là 297.000.000 đồng, trang thiết bị thuyền viên trên tàu là 39.780.000 đồng, chi phí đi lại là 41.250.000 đồng, chi phí cho nhân viên công ty là 20.000.000 đồng, chi phí đón tiếp gia đình nạn nhân là 282.300.000 đồng, chi phí mai táng, lễ là 254.000.000 đồng, mất thu nhập 48 tháng là 18.696.500.000 đồng, lãi suất của các khoản trên từ ngày 28/3/2017 đến tháng 4/2021 là 5.277.291.000 đồng]; Công ty P đã nhận của Công ty V 908.000.000 đồng.*

Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P trình bày đã chi trả cho Công ty V phần tiền trách nhiệm dân sự liên quan đến gia đình 09 nạn nhân với số tiền 925.000.000 đồng. Số tiền này Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P với Công ty V tự giải quyết với nhau nên không có tranh chấp hay yêu cầu gì trong vụ án này.

Tổng công ty Cổ phần Bảo hiểm S không tham gia và không có ý kiến gì.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2018/HS-ST ngày 11/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã tuyên bố các bị cáo: Hoàng Tiến K<sup>2</sup>, Trần K, Nguyễn Xuân S, Nguyễn Viết T<sup>5</sup> đều phạm tội “*Điều khiển phương tiện hàng hải vi phạm các quy định về hàng hải của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”, xử phạt đối với cả 4 bị cáo và giải quyết về trách nhiệm dân sự.

Công ty B, Công ty V, Công ty P và gia đình các nạn nhân bị chết đều có kháng cáo.

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 08/2019/HS-PT ngày 09/01/2019 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2018/HS-ST ngày 11/5/2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và hủy bản án sơ thẩm về phần dân sự để điều tra, xét xử lại.

Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã ra Quyết định số 03/2021/HSST-QĐ ngày 02/02/2021 trả hồ sơ để điều tra bổ sung, yêu cầu trục vớt tàu H26-BLC để xác định chính xác nguyên nhân đâm va, xác định lỗi, mức độ lỗi của các bên, xác định thiệt hại và giá trị còn lại của tàu H26-BLC nhưng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu có Công văn số 179A/CV-VKS-P1 ngày 26/02/2021 đề nghị đưa vụ án ra xét xử mà không trục vớt tàu H26-BLC, do các công ty chủ tàu, đơn vị khai thác tàu và công ty bảo hiểm chỉ tiến hành hút dầu mà từ chối trục vớt tàu vì chi phí quá lớn, đồng thời tàu chìm đã quá lâu nên không thể xác định được hiện trạng xác tàu hiện nay như thế nào.

*Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:*

Áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự; Các điều 591, 593 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Buộc Hoàng Tiến K<sup>2</sup>, Trần K, Nguyễn Xuân S, Nguyễn Viết T<sup>5</sup> mỗi người cấp dưỡng cho mỗi cháu 750.000 đồng (*bảy trăm năm mươi ngàn đồng*)/tháng/cháu, kể từ tháng 4/2017 cho đến khi từng cháu tròn 18 tuổi, gồm: Phạm Nguyễn Tuệ C<sup>2</sup>, sinh ngày 27/01/2018 (do bà Nguyễn Thị T<sup>2</sup> nhận); Lương Anh K<sup>3</sup>, sinh ngày 22/12/2015

(bà Bùi Thị Hà N nhận); Vũ Thế D<sup>2</sup>, sinh ngày 24/11/2006 và Vũ Ngọc H<sup>1</sup>, sinh ngày 28/6/2011 (do bà Mai Thị V nhận); Nguyễn Tiến P<sup>1</sup>, sinh ngày 11/4/2012 (do bà Lê Thị M<sup>1</sup> nhận).

Chấp nhận yêu cầu bồi thường thiệt hại của Tổng Công ty Bảo hiểm B về việc yêu cầu Công ty P và Công ty V bồi thường 1.790.244.000 đồng. Buộc Công ty V bồi thường cho Tổng Công ty Bảo hiểm B 1.253.170.800 đồng; Buộc Công ty P bồi thường cho Tổng Công ty Bảo hiểm B 537.073.200 đồng;

Dành quyền cho Công ty B, Công ty P, Công ty V khởi kiện về bồi thường thiệt hại.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn giải quyết trách nhiệm bồi thường về mai táng phí, về tổn thất tinh thần cho gia đình 09 nạn nhân bị chết, về trách nhiệm trợ cấp cho cha, mẹ, vợ của các nạn nhân chết; về dành quyền cho gia đình 09 nạn nhân chết khởi kiện về tiền bảo hiểm tai nạn lao động; về án phí dân sự sơ thẩm; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 22/5/2021, bị đơn dân sự ông Hoàng Tiến K<sup>2</sup> có đơn kháng cáo xin giảm mức tiền cấp dưỡng của ông K<sup>2</sup> đối với các cháu: Phạm Nguyễn Tuệ C<sup>2</sup>, Lương Anh K<sup>3</sup>, Vũ Thế D<sup>2</sup>, Vũ Ngọc H<sup>1</sup> và Nguyễn Tiến P<sup>1</sup>.

Ngày 28/4/2021 Công ty B có đơn kháng cáo yêu cầu hủy bản án sơ thẩm phần quyết định tách nội dung tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng giữa các bên gồm Công ty B, Công ty V, Công ty P và các đơn vị bảo hiểm để giải quyết lại trong cùng vụ án này.

Ngày 04/5/2021, Công ty V có đơn kháng cáo yêu cầu xác định lại lỗi của mỗi tàu trong vụ va chạm để từ đó xác định lại trách nhiệm bồi thường thiệt hại hàng hóa đối với Tổng Công ty Bảo hiểm B tương ứng với mức độ lỗi của từng bên.

*Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bà Lê Thúy Q<sup>1</sup> không đồng ý yêu cầu kháng cáo của ông Hoàng Tiến K<sup>2</sup> và đề nghị giữ nguyên mức cấp dưỡng như Bản án sơ thẩm đã tuyên.

Người đại diện hợp pháp của Công ty B giữ nguyên kháng cáo yêu cầu hủy Bản án sơ thẩm về phần quyết định tách nội dung tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng giữa các bên gồm Công ty B, Công ty V, Công ty P, các đơn vị bảo hiểm và chuyên hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để giải quyết lại với các lý do sau: Việc tách vụ án ra giải quyết sẽ làm kéo dài thời gian giải quyết vụ án, thiệt hại sẽ càng nhiều; Bản án phúc thẩm lần trước đã hủy Bản án sơ thẩm để điều tra xét xử lại sơ thẩm nhưng Bản án sơ thẩm lần thứ hai lại tách ra để giải quyết bằng vụ kiện dân sự là trái với nhận định của Bản án phúc thẩm lần trước; đồng thời Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã thụ lý giải quyết vụ án từ đầu nên Tòa án này tiếp tục giải quyết vụ án sẽ thuận lợi hơn và nhanh chóng kết thúc vụ án.

Người đại diện hợp pháp của Công ty V giữ nguyên kháng cáo không đồng ý bồi thường cho Tổng Công ty Bảo hiểm B theo mức lỗi 70%, mà chỉ đồng ý bồi thường theo mức lỗi 30%, yêu cầu Công ty P phải bồi thường theo mức lỗi 70% bởi vì tàu H26-BLC có lỗi nhiều hơn trong vụ va chạm.

Luật sư Hoàng Văn Mão và luật sư Lý Quang Long đề nghị xem xét theo Kết luận điều tra thì vụ va chạm giữa hai tàu xảy ra thì lỗi chính là do tàu H26-BLC vì đã bố trí người trực ca là người không có chuyên môn, người điều khiển tàu này (Hoàng Tiến K<sup>2</sup>) thiếu hiểu biết quy tắc hàng hải nên xử lý không đúng quy định. Bản án phúc thẩm lần trước đã nhận định rõ phải trực vớt tàu H26-BLC thì mới có cơ sở xác định nguyên nhân đâm va, mức độ lỗi từng tàu mới có cơ sở để quy kết trách nhiệm bồi thường, nhưng do không trực vớt tàu nên Bản án sơ thẩm tách phần trách nhiệm bồi thường ngoài hợp đồng ra vụ án dân sự khác là đúng. Mặt khác, theo công văn số 1751 ngày 20/9/2017 của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm S xác định giá trị còn lại của thân tàu H26-BLC tại thời điểm xảy ra sự việc chỉ còn khoảng 13 tỷ đồng chứ không phải như yêu cầu của Công ty B đến gần 26 tỷ đồng; Cũng chưa thực hiện kiểm toán để xác định thiệt hại của từng bên là bao nhiêu.

Người đại diện hợp pháp của Công ty P không đồng ý kháng cáo của Công ty V, không đồng ý bồi thường cho Tổng Công ty Bảo hiểm B theo mức lỗi 70% như Công ty V yêu cầu, cũng không đồng ý thỏa thuận với Công ty V để bồi thường cho Tổng Công ty Bảo hiểm B theo mức lỗi mỗi bên 50%. Công ty P đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của Tổng Công ty Bảo hiểm B đồng ý kháng cáo của Công ty V và đề nghị giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Người đại diện hợp pháp của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm P trình bày vẫn giữ nguyên ý kiến không yêu cầu Tòa án giải quyết số tiền đã chi trả cho Công ty V phần tiền trách nhiệm dân sự liên quan đến gia đình 09 nạn nhân, mà để hai công ty tự giải quyết với nhau nên không có tranh chấp hay yêu cầu gì trong vụ án này.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Các đơn kháng cáo đều hợp lệ. Về nội dung đề nghị bác tất cả các kháng cáo và giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Đơn kháng cáo của Công ty B, đơn kháng cáo của Công ty V và đơn kháng cáo của ông Hoàng Tiến K<sup>2</sup> đều đảm bảo hình thức, thời hạn, đủ điều kiện để giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

Phiên tòa phúc thẩm được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, người kháng cáo là bị đơn dân sự ông Hoàng Tiến K<sup>2</sup> và các bị đơn dân sự: Trần K, Nguyễn Viết T<sup>5</sup> có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn dân sự Nguyễn Xuân S, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm S và người đại diện hợp pháp của các nạn nhân bị chết vắng mặt không lý do. Việc vắng mặt của các đương sự nêu trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, nên theo quy định tại Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự thì Hội đồng xét xử phúc thẩm vẫn tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án.

[2] Bản án sơ thẩm buộc bị đơn dân sự ông Hoàng Tiến K<sup>2</sup> cấp dưỡng cho các con của các nạn nhân bị chết với mức 750.000 đồng/tháng/cháu là tương đương với ½ mức tiền lương tối thiểu hiện hành, phù hợp với nhu cầu tối thiểu của người được cấp dưỡng và phù hợp với tinh thần hướng dẫn tại mục 2 phần III Công văn số 24/1999/KHXX ngày 17/3/1999 của Tòa án nhân dân tối cao, nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Hoàng Tiến K<sup>2</sup> yêu cầu giảm mức tiền cấp dưỡng, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần này theo đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[3] Đối với các khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng của Công ty B, của Công ty V, của Công ty Phương T và của Tổng Công ty Bảo hiểm B đều không liên quan đến cấu thành tội phạm và cũng không liên quan đến việc xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

[4] Để có cơ sở giải quyết đối với các khoản yêu cầu bồi thường của Công ty B, của Công ty V, của Công ty P và của Tổng Công ty Bảo hiểm B thì cần phải trục vớt tàu H26-BLC mới có căn cứ xác định chính xác nguyên nhân đâm va, xác định lỗi, mức độ lỗi của các bên, xác định thiệt hại và giá trị còn lại của tàu H26-BLC.

Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện việc thu thập chứng cứ bằng việc trả hồ sơ để điều tra bổ sung, nhưng do các công ty chủ tàu, các đơn vị khai thác tàu và công ty bảo hiểm đều từ chối yêu cầu trục vớt tàu, nên không thể làm rõ hơn nguyên nhân đâm va giữa hai tàu, từ đó không có cơ sở để xác định lỗi, mức độ lỗi của từng bên và cũng không thể xác định được mức độ thiệt hại. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã tách phần yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng giữa các đơn vị: Công ty B, Công ty V, Công ty P bằng một vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi có yêu cầu là có cơ sở, đúng theo tinh thần hướng dẫn tại điểm c mục 2 phần I và điểm b mục 2 phần II Công văn số 121/2003/KHXX ngày 19/9/2003 của Tòa án nhân dân tối cao. Do đó, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của Công ty B yêu cầu hủy bản án sơ thẩm đối với phần tách nội dung tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng giữa các bên gồm Công ty B, Công ty V, Công ty P để giải quyết lại như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[5] Việc trục vớt tàu H26-BLC chưa được thực hiện nên chưa có căn cứ để xác định mức độ lỗi của tàu H26-BLC, mức độ lỗi của tàu P14 trong việc hai tàu đâm va nhau, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm đã xác định lỗi của tàu H26-BLC là 30% và lỗi của tàu P14 là 70%, từ đó buộc trách nhiệm bồi thường của từng bên cho Tổng Công ty Bảo hiểm B theo mức độ lỗi 30%, 70% như trên là chưa đủ căn cứ.

Tuy tại Điều 587 Bộ luật dân sự năm 2015 có quy định trường hợp không xác định được mức độ lỗi thì các bên phải bồi thường theo phần bằng nhau, nhưng do trong vụ án này còn có yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng giữa các đơn vị như đã nêu tại mục [4] trên, nếu vận dụng Điều 587 Bộ luật dân sự năm 2015 để giải quyết trách nhiệm bồi thường của Công ty V và Công ty P đối với Tổng Công ty Bảo hiểm B sẽ không đảm bảo thống nhất với kết quả xác định lỗi khi trục vớt được tàu H26-BLC. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bên cũng không thỏa thuận được phần này.

Do yêu cầu bồi thường của Tổng Công ty Bảo hiểm B không liên quan đến cấu thành tội phạm và cũng không liên quan đến việc xem xét tăng nặng, giảm nhẹ trách



nhiệm hình sự đối với các bị cáo, nên theo tinh thần hướng dẫn tại điểm b mục 4 phần II Công văn số 121/2003/KHXX ngày 19/9/2003 của Tòa án nhân dân tối cao, thì Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm và tách phần này để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi có yêu cầu.

Vì vậy, chấp nhận một phần kháng cáo của Công ty V, hủy bản án sơ thẩm về phần buộc Công ty V và Công ty P bồi thường cho Tổng Công ty Bảo hiểm B và án phí dân sự sơ thẩm, tách phần này để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi có yêu cầu.

Lời bảo vệ của các luật sư có căn cứ một phần nên được chấp nhận một phần.

#### **[6] Về án phí:**

Do bản án sơ thẩm bị hủy một phần nên người kháng cáo không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm;

Do tách phần giải quyết yêu cầu bồi thường của Tổng Công ty Bảo hiểm B để giải quyết bằng vụ án dân sự khác, nên Công ty V và Công ty P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm như bản án sơ thẩm đã tuyên.

**[7]** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về mai táng phí, về tổn thất tinh thần cho gia đình 09 nạn nhân bị chết, về trách nhiệm trợ cấp cho cha, mẹ, vợ của các nạn nhân chết; về dành quyền cho gia đình 09 nạn nhân chết khởi kiện về tiền bảo hiểm tai nạn lao động; về án phí dân sự sơ thẩm đối với các bị đơn dân sự Trần K, Nguyễn Xuân S, Hoàng Tiến K<sup>2</sup>, Nguyễn Viết T; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Căn cứ khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm e khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

**2.** Không chấp nhận kháng cáo của bị đơn dân sự ông Hoàng Tiến K<sup>2</sup>. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về mức cấp dưỡng cho các con của các nạn nhân.

Buộc ông Hoàng Tiến K<sup>2</sup> cấp dưỡng cho mỗi cháu 750.000 đồng (*bảy trăm năm mươi ngàn đồng*)/tháng/cháu, kể từ tháng 4/2017 cho đến khi từng cháu tròn 18 tuổi, gồm: Phạm Nguyễn Tuệ C<sup>2</sup>, sinh ngày 27/01/2018 (do bà Nguyễn Thị T<sup>2</sup> nhận); Lương Anh K<sup>3</sup>, sinh ngày 22/12/2015 (do bà Bùi Thị Hà N nhận); Vũ Thế D<sup>2</sup>, sinh ngày 24/11/2006 và Vũ Ngọc H<sup>1</sup>, sinh ngày 28/6/2011 (do bà Mai Thị V nhận); Nguyễn Tiến P<sup>1</sup>, sinh ngày 11/4/2012 (do bà Lê Thị M<sup>1</sup> nhận).

**3.** Không chấp nhận kháng cáo của Công ty B. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về phần giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng giữa các công ty.

Tách phần yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng giữa các công ty gồm: Công ty B, Công ty P, Công ty V để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi các công ty này có yêu cầu.

#### **4. Chấp nhận một phần một phần kháng cáo của Công ty V.**

Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2021/HS-ST ngày 22/4/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc buộc Công ty V bồi thường cho Tổng Công ty Bảo hiểm B 1.253.170.800 đồng (*Một tỷ hai trăm năm mươi ba triệu một trăm bảy mươi ngàn tám trăm đồng*) và phần buộc Công ty P bồi thường cho Tổng Công ty Bảo hiểm B 537.073.200 đồng (*Năm trăm ba mươi bảy triệu không trăm bảy mươi ba ngàn hai trăm đồng*).

Tách phần giải quyết yêu cầu của Tổng Công ty Bảo hiểm B đối với Công ty V và Công ty P bồi thường số tiền tổng cộng 1.790.244.000 đồng (*Một tỷ bảy trăm chín mươi triệu hai trăm bốn mươi bốn ngàn đồng*) để giải quyết bằng vụ án dân sự theo thủ tục tố tụng dân sự, khi có yêu cầu.

#### **5. Án phí:**

**5.1.** Công ty B, Công ty V và ông Hoàng Tiến K<sup>2</sup> không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

**5.2.** Công ty V không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 49.595.124 đồng (*Bốn mươi chín triệu năm trăm chín mươi lăm ngàn một trăm hai mươi bốn đồng*) và Công ty P cũng không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 25.482.928 đồng (*Hai mươi lăm triệu bốn trăm tám mươi hai ngàn chín trăm hai mươi tám đồng*).

**6.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về mai táng phí, về tổn thất tinh thần cho gia đình 09 nạn nhân bị chết, về trách nhiệm trợ cấp cho cha, mẹ, vợ của các nạn nhân chết; về dành quyền cho gia đình 09 nạn nhân chết khởi kiện về tiền bảo hiểm tai nạn lao động; về án phí dân sự sơ thẩm đối với Trần K, Nguyễn Xuân S, Hoàng Tiến K<sup>2</sup>, Nguyễn Viết T; về nghĩa vụ thi hành án, trách nhiệm do chậm thi hành án không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

#### **7. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.**

##### **Nơi nhận:**

- Chánh án TANDTC;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân tỉnh BR-VT;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh BR-VT;
- Cục THADS tỉnh BR-VT;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, NTHN ()

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Văn Công**